

**Tại đơn khởi kiện ngày 09/3/2021 cũng như quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thùy H trình bày:*

Chị và anh T tự nguyện chung sống với nhau có tổ chức lễ cưới năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PL, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang vào ngày 18/6/2009. Vợ chồng chung sống với nhau tại ấp A, xã TL, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nhưng không hạnh phúc do anh T không chí thú làm ăn nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, gia đình cha mẹ thường xuyên hằn gấn nhưng anh T không sửa chữa lỗi lầm. Do cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị H yêu cầu ly hôn với anh T.

Thời gian chung sống, vợ chồng chị H có hai người con chung tên Phan Gia H, sinh ngày 28/9/2009 và Phan Thị Mỹ N, sinh ngày 03/02/2014. Hiện nay con chung do chị H nuôi dạy. Khi ly hôn chị H yêu cầu tiếp tục nuôi dạy con chung nhưng không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung không có nên chị H không yêu cầu giải quyết.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:*

Về T tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đã tuân T đúng theo quy định.

Về nội dung: Chị H và anh T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn là tuân T đúng quy định pháp luật. Do anh chị chung sống không còn hạnh phúc, không có thiện chí đoàn tụ gia đình nên cần xử lý cho anh chị được ly hôn; con chung hiện chị H nuôi dạy nên cần tiếp tục giao chị H nuôi dạy, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nợ chung không có và không yêu cầu nên không đề nghị xem xét. Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Lê Thùy H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phan Thanh T. Do anh chị chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; Anh T có hộ khẩu thường trú tại ấp PY, xã PL, Tân Châu, An Giang nhưng chỗ ở hiện nay là ấp A, xã TL, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu

cầu khởi kiện của chị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T vắng mặt tại các lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vào ngày 10/02/2022 chị H có yêu cầu xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị H và anh T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PL, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang vào ngày 18/6/2009. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã tuân T về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, chị H vẫn bảo lưu yêu cầu ly hôn với anh T. Xét thấy, anh chị đã ly thân; quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tổ chức hòa giải để anh chị có điều kiện gặp nhau thỏa thuận thỏa thuận đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả do anh T vắng mặt tại các lần hòa giải, xét xử không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử lý cho chị Lê Thùy H và anh Phan Thanh T được ly hôn.

[4] Về con chung: Xét thấy, thời gian chung sống anh chị có hai người con chung tên Phan Gia H, sinh ngày 28/9/2009 và Phan Thị Mỹ N, sinh ngày 03/02/2014 hiện chị H nuôi dạy. Tại bản tự khai ngày 09/3/2021 cháu H và cháu N có yêu cầu và nguyện vọng được tiếp tục chung sống với chị H. Do con chung đã trên 07 tuổi nên yêu cầu và nguyện vọng của hai cháu là phù hợp theo quy định pháp luật và được pháp luật bảo vệ. Hơn nữa, quá trình thụ lý giải quyết Tòa án có thông báo yêu cầu nuôi dạy con chung của chị H nhưng anh T không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu của chị H. Vì vậy, cần tiếp tục giao con chung cho chị H nuôi dạy là có cơ sở.

Tại đơn khởi kiện, chị H không có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng không xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án chị H xác định thời gian chung sống, anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không có yêu cầu giải quyết. Vì vậy, hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thùy H phải chịu án phí – Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xét xử vắng mặt đối với chị Lê Thùy H và anh Phan Thanh T.
2. Về hôn nhân: Chị Lê Thùy H và anh Phan Thanh T được ly hôn.
3. Về con chung: Giao con chung tên Phan Gia H, sinh ngày 28/9/2009 (giới tính nam) và Phan Thị Mỹ N, sinh ngày 03/02/2014 (giới tính nữ) cho chị Lê Thùy H tiếp tục nuôi dạy. Anh Phan Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T không trực tiếp nuôi dạy con chung nhưng anh có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp theo quy định pháp luật không ai được quyền cản trở.
4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thùy H phải nộp 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Vào ngày 15 tháng 3 năm 2021 chị H có dự nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0011570 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.
5. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kiều Trang